TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày: 06-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thuần Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tống Thị Kim Điền;

Ông Nguyễn Hòa Bình.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Vy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo họ và tên:

Nguyễn Văn Đ, tên gọi khác: M; giới tính: Nam; sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, phường H, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Không rõ và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án nhân dân Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 tháng, kể từ ngày 31/10/2016; về nhân thân: Bản án số 47/2013/HSST ngày 22/3/2013 của Toà án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; Bản án số 363/2015/HSST ngày 22/9/2015 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Bị cáo bắt phạm tội quả tang và tạm giam từ ngày 21/10/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Đường C, phường K, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Hồng L; nơi cư trú: Đường X, phường T, thị xã K, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 27/10/2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe máy biển số 60K3 - 9041 lưu thông các tuyến đường quận B tìm tài sản ai để sơ hở cướp giật. Khi đến trước nhà đường C, phường K, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy ông Nguyễn Văn H đang đứng lề đường bên kia cầm điện thoại trên tay. Đ liền điều khiển xe qua đường, áp sát dùng tay trái giật điện thoại của ông H rồi tăng ga tẩu thoát. Do xe bị tắt máy nên Đ bỏ xe, chạy bộ thì bị quần chúng nhân dân đuổi bắt được và giao cho Công an phường Tân Kiểng, Quận 7 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận định giá tài sản số 395/KL-HĐĐGTTHS ngày 07/11/2018 của Hội đồng Định giá trong Tố tụng hình sự Quận 7 kết luận: *"01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm ngàn đồng)."*

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Samsung J7 màu đen là tài sản bị chiếm đoạt. Ngày 31/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả cho người bị hại ông Nguyễn Văn H.

- Chiếc gắn xe máy biển số 60K3-9041, số khung CHL-00002446, số máy 50MG-01054110 Nguyễn Văn Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh chiếc xe do ông Đỗ Hồng L đứng tên đăng ký chủ sở hữu; tuy nhiên, ông L không có đăng ký hộ khẩu thường trú, không còn cư trú tại địa chỉ trên. Theo lời khai của Đ, chiếc xe này bị cáo mượn của một người bạn tên D (không rõ nhân thân lai lịch). Cơ quan điều tra Công an Quận 7, có văn bản đề nghị báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng tin tìm chủ sở hữu. Nhưng đến nay chưa có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 45/CT-VKSQ7 ngày 07/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Cướp giật tài sản" theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra không có yêu cầu gì, tại phiên tòa vắng mặt nên không xét.

Xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho người bị hại là có căn cứ. Đối với chiếc gắn xe máy biển số 60K3-9041, đề nghị tiếp tục đăng tin trên các phương tiện truyền thông tìm kiếm chủ sở hữu trong thời hạn 60 ngày, quá thời hạn giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý đối với tài sản vắng chủ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận: bị cáo đã có có hành vi sử dụng xe gắn máy là thủ đoạn nguy hiểm, áp sát bất ngờ cướp giật tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 của ông Nguyễn Văn H và nhanh chóng tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số 395/KL-HĐĐGTTHS ngày 07/11/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 7 kết luận: *"01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm ngàn đồng)*. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Cướp giật tài sản" thuộc trường hợp "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" được quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi, trả cho người bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra không có yêu cầu gì, tại phiên tòa vắng mặt nên không xét.

[5] Xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho người bị hại là có căn cứ.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 60K3-9041, số khung CHL-00002446, số máy 50MG-01054110; bị cáo khai mượn của một người bạn tên D (không rõ nhân thân lai lịch). Qua xác minh chiếc xe do ông Đỗ Hồng L đứng tên đăng ký chủ sở hữu; tuy nhiên, xác minh tại địa chỉ đường X, phường T, thị xã K, tỉnh Đồng Nai thì ông L không có đăng ký hộ khẩu thường trú, không còn cư trú tại địa chỉ trên. Cơ quan điều tra Công an Quận 7 đã gửi văn bản đến báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị

đăng tin tìm chủ sở hữu; do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 60 ngày, hết thời hạn thông báo không có ai đến nhận, giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý theo quy định.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Cướp giật tài sản".

1. Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2018.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Thông báo trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày trên phương tiện thông tin đại chúng đối với chiếc xe gắn máy hiệu Dream, màu nho, biển số 60K3-9041, số khung CHL-00002446, số máy 50FMG-01054110 để tìm chủ xe hợp pháp. Qúa hạn thông báo sẽ giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý theo qui định về tài sản vắng chủ.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 55 ngày 20/02/2019)

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: sổ án, VT, hồ sơ (Vy).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thuần Phong